

Số: 1279 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội tại Tờ trình số 04/TTr-ĐSĐT-VP ngày 10/3/2022 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 785 /TTr-SNV ngày 31 /3/2022 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội như sau:

1. Vị trí

Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội là tổ chức sự nghiệp công lập thuộc

UBND thành phố Hà Nội quản lý, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch tiếng Việt Nam: Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội

Tên giao dịch tiếng Anh: HANOI METROPOLITAN RAILWAY MANAGEMENT BOARD

Tên viết tắt tiếng Anh: MRB.

Trụ sở đặt tại: Nhà CC2 Khu đô thị Đồng Tàu, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

2. Chức năng

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội lập và quản lý quy hoạch các tuyến đường sắt đô thị của Thành phố trên cơ sở quy hoạch giao thông vận tải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; nghiên cứu, đề xuất hình thức đầu tư phù hợp cho từng tuyến.

b) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố (cơ quan chủ quản) trong công tác triển khai thực hiện dự án đường sắt đô thị (từ bước chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng) đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của dự án.

c) Thực hiện chức năng là chủ đầu tư các tuyến đường sắt đô thị do thành phố Hà Nội giao theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố về kế hoạch tổng thể cho việc xây dựng, phát triển các tuyến đường sắt đô thị của Thành phố.

b) Tổ chức, phối hợp lập và quản lý quy hoạch chi tiết các tuyến đường sắt đô thị của Thành phố.

c) Là đầu mối trực tiếp làm việc với các nhà đầu tư bằng các nguồn vốn ngoài ngân sách, tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố hình thức đầu tư phù hợp.

d) Thực hiện vai trò và chức năng làm đối tác trực tiếp với các nhà tài trợ nước ngoài trong quan hệ giao dịch có liên quan đến dự án đầu tư xây dựng đường sắt đô thị.

đ) Chuẩn bị các văn kiện tài liệu, nội dung đàm phán và cùng các cơ quan có liên quan giúp Ủy ban nhân dân Thành phố tham gia đàm phán các điều ước và các văn bản thỏa thuận khác với nhà tài trợ có liên quan đến các dự án xây dựng các tuyến đường sắt đô thị Hà Nội.

e) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn làm chủ đầu tư các tuyến đường sắt đô thị theo quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý các dự án đầu tư xây dựng.

g) Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật của Nhà nước trong quá trình quản lý điều hành và những vấn đề có liên quan theo thông lệ quốc tế.

h) Xây dựng chương trình, kế hoạch và tiến độ thực hiện các dự án thành phần; tổ chức điều hành, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của dự án và xử lý các phát sinh khi thực hiện.



i) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, chế độ khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, viên chức và người lao động theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

k) Được phép ký hợp đồng lao động thuê chuyên gia về một số lĩnh vực chuyên sâu giúp cho Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội trong việc quản lý hợp đồng với nhà thầu nước ngoài, kỹ thuật chuyên ngành đường sắt đô thị theo hình thức hợp đồng lao động để triển khai công việc.

l) Thực hiện chế độ thông tin, lưu trữ, bảo mật và báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Thành phố và Nhà nước.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố giao và ủy quyền.

4. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Ban: Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

- Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

- Phó Trưởng ban là người giúp việc Trưởng ban chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành hoạt động của Ban.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo được quyết định theo tiêu chuẩn chức danh và quy trình, quy định hiện hành về phân cấp quản lý công tác cán bộ; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Kế toán trưởng của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố bổ nhiệm trên cơ sở tuyển chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn kế toán trưởng theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân đảm nhận thực hiện công việc quản lý, chuyên môn của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật. Đối với các chức danh chủ chốt của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội phải có trình độ ngoại ngữ phù hợp.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổ chức;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;
- Phòng Quản lý thực hiện dự án 1;
- Phòng Quản lý thực hiện dự án 2;
- Phòng Quản lý thực hiện dự án 3;
- Phòng Quản lý thực hiện dự án 4.



Số lượng cấp phó phòng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Trưởng ban Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị trực thuộc (nếu có); xây dựng Quy chế làm việc, Quy chế tài chính theo quy định.

d) Trưởng ban Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Biên chế

Biên chế của Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp Thành phố, được cơ quan có thẩm quyền phân bổ hàng năm.

Biên chế giao cho Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội năm 2022 là 124 biên chế gồm 120 viên chức và 4 chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

6. Cơ chế tài chính

Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUBTP: Các PCVP, *a*
- Các phòng: TH, NC, KT, TKBT;
- Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, SNV_(05 bản).

3009 - 6



Chu Ngọc Anh